**Bài 8**

Tiết 1

**KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ PHÒNG KHÔNG NHÂN DÂN**

**I. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TÁC PHÒNG KHÔNG NHÂN DÂN.**

**1. Khái niệm chung về công tác phòng không nhân dân.**

- Công tác phòng không nhân dân là tổng hợp các biện pháp và hoạt động của quần chúng nhân dân nhằm đối phó với các cuộc tiến công bằng hỏa lực đường không (máy bay, tên lửa hành trình, bom đạn công nghệ cao và bom đạn thông thường…) của địch. Phòng không nhân dân chủ yếu do đông đảo quần chúng nhân dân tiến hành bao gồm toàn bộ các cấp, các ngành, các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, các tổ chức xã hội tham gia, được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và điều hành thống nhất tập trung của Nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Phòng không nhân dân được tổ chức, chuẩn bị chu đáo, luyện tập, diễn tập thuần thục và sẵn sàng chuẩn bị đối phó với chiến tranh có bất ngờ xảy ra.

- Công tác phòng không nhân dân coi các hoạt động sơ tán, phòng tránh khắc phục hậu quả để giảm bớt tổn thất đến mức thấp nhất là chính, đồng thời phát động toàn dân bắn máy bay địch và bắt giặc lái cùng các lực lượng phòng không hình thành một hệ thống hỏa lực phòng không rộng khắp, vững chắc đánh thắng tiến công hỏa lực bằng đường không của địch. Phòng không nhân dân nhằm mục đích bảo đảm an toàn cho nhân dân, bảo đảm lực lượng chiến đấu, sẵn sàng bảo vệ các mục tiêu quan trọng của đất nước, giảm thiệt hại về người và tài sản do tiến công đường không của địch. Giữ vững sản xuất đời sống, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

**2. Sự hình thành và phát triển của công tác phòng không nhân dân:**

***a) Âm mưu của địch tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ra miền Bắc (1964 – 1972)***

- Đế quốc Mĩ đã tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại trên miền Bắc (1964-1972), đó là cuộc tiến công hoả lực liên tục dài ngày bằng bom đạn của máy bay, pháo hạm. Trong cuộc chiến tranh đó, hỏa lực chủ yếu là bom đạn của không quân, mục đích là phá hoại kinh tế, quốc phòng, làm lung lay quyết tâm đánh Mĩ của nhân dân ta, ngăn chặn sự chi viện của hậu phương lớn (miền Bắc) cho tiền tuyến lớn (miền Nam).

***b) Những chủ trương, biện pháp tiến hành công tác phòng không nhân dân của ta trong thời kì chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ***

-  Nhận rõ âm mưu của địch, với nghệ thuật chiến tranh nhân dân, Đảng và Nhà nước ta đã tổ chức vận dụng kết hợp cả 2 hình thức:

+ Chủ động sơ tán, phòng tránh bảo toàn và giữ vững, phát triển tiềm lực đất nước.

+ Kiên quyết đánh trả tiêu diệt lực lượng tiến công đường không của địch.

Sơ tán, phòng tránh và đánh trả đều mang tính chủ động tích cực và kiên quyết được liên kết chặt chẽ với nhau nhằm đạt mục đích chung đánh thắng chiến tranh phá hoại của không quân Mĩ. Nếu chỉ sơ tán, phòng tránh mà không tổ chức duy trì, ổn định phát triển kinh tế, chính trị, xã hội để bảo đảm cho chiến tranh thì hoạt động sơ tán phòng tránh trở nên hoàn toàn bị động, khó bảo toàn được tiềm lực. Nếu chỉ sơ tán phòng tránh mà không kiên quyết đánh trả để địch tự do hoạt động đánh phá thì không thể nào bảo toàn được. Ngược lại nếu chỉ chú trọng tổ chức phòng tránh thì dù lực lượng phòng không mạnh đến đâu cũng không thể ngăn chặn được hoàn toàn lực lượng tiến công đường không của địch để bảo toàn lực lượng ta.

- Ngày 20/05/1963 Bộ chính trị, Ban chấp hành Trung ương Đảng đã ra chỉ thị đầu tiên về công tác phòng không nhân dân trên toàn miền Bắc.

- Ngày 25/07/1963 Chính phủ ra nghị định số 112/CP về việc tổ chức công tác phòng không nhân dân.

- Tháng 01/1964, được sự ủy quyền của Chính phủ, Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam tổ chức hội nghị phòng không nhân dân miền Bắc lần thứ nhất. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ cụ thể của công tác phòng không nhân dân bao gồm cả đánh địch, sơ tán, phòng tránh và khắc phục hậu quả, bảo đảm giao thông, quy định rõ nhiệm vụ và tổ chức phòng không nhân dân ở các cấp, các ngành.

+ Tháng 06/1964, Bộ chính trị, Ban chấp hành Trung ương Đảng ra chỉ thị “Tăng cường sẵn sàng chiến đấu chống lại mọi âm mưu khiêu khích, phá hoại miền Bắc”. Thực hiện chỉ thị trên, ngày 26/04/1964 Chính phủ ra nghị quyết số 100/CP về công tác phòng không nhân dân. Sau đó, ngày 23/12/1964 Chính phủ ra Nghị quyết số 184/CP thành lập Uỷ Ban phòng không nhân dân Trung ương do Phó thủ tướng Nguyễn Duy Trinh làm chủ nhiệm, để điều hành công tác phòng không nhân dân trên toàn miền Bắc.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị của Bộ chính trị, Nghị quyết của Chính phủ về công tác phòng không nhân dân, chúng ta đã tạo nên một thế trận phòng không ba thứ quân vững chắc, có hỏa lực đánh địch ở mọi độ cao, trong đó chỉ tính riêng hỏa lực phòng không của lực lượng dân quân, tự vệ đã bắn rơi 424 chiếc máy bay các loại của Mĩ, chiếm 10% tổng số máy bay Mĩ bị bắn rơi trên miền Bắc, bắt sống hàng trăm giặc lái Mĩ.

Đồng thời với đánh trả, chúng ta đã chủ động triển khai nhanh chóng công tác sơ tán, phòng tránh, công tác tu sửa, đào mới hầm hào, thực hành thông báo, báo động phòng không kịp thời, thường xuyên, đảm bảo cho nhân dân xuống nơi ẩn nấp, nên đã hạn chế thiệt hại do địch gây nên. Về khắc phục hậu quả, các địa phương đều tổ chức lực lượng chuyên cứu hỏa, cứu sập, cứu thương cơ động ứng cứu sửa chữa, khôi phục trận địa chiến đấu, cầu đường bảo đảm giao thông vận chuyển. Thực hiện cuộc chiến tranh nhân dân trên mặt trận đất đối không, đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ. Cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện, toàn dân bắn máy bay, bắt giặc lái, toàn dân làm công tác sơ tán, phòng tránh, khắc phục hậu quả, toàn dân bảo đảm giao thông vận tải.

***c) Yêu cầu, nhiệm vụ công tác phòng không nhân dân trong tình hình mới.***

- Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc (nếu xảy ra) sẽ có nhiều đặc điểm mưới và khác so với các cuộc chiến tranh nhân dân giải phóng trước đây. Đó là cuộc chiến tranh xảy ra với vũ khí công nghệ cao. Thời gian chiến tranh diễn ra có thể ngắn hơn, nhưng mức độ khốc liệt, tàn phá sẽ lớn hơn nhiều. Khái niệm “thời kì đầu”, chuyển tiếp từ thời bình sang thời chiến chỉ còn ý nghĩa tương đối. Nếu không chuẩn bị và luyện tập kĩ lưỡng, đất nước có thể bị bất ngờ, thế trận có thể bị vỡ, do khó khăn, mất máu từ hậu phương, từ các cơ sở kinh tế-chính trị-xã hội.

- Để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ  công tác phòng không nhân dân trong tình hình mới, ngày 01/07/2002 Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định 65/2002/NĐ-CP về công tác phòng không nhân dân. Đây là cơ sở pháp lí để chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời còn có ý nghĩa chiến lược lâu dài, nhằm tăng cường xây dựng thế trận quốc phòng về phòng không nhân dân trên phạm vi cả nước. Nghị định này thay thế Nghị định số 112/CP ngày 25/7/1963 của Hội đồng Chính phủ về tổ chức công tác phòng không nhân dân trong thời kì chiến tranh chống Mĩ.

- Nghị định đã xác định rõ vị trí, vai trò và mục đích công tác phòng không nhân dân là một nội dung quan trọng trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, là một bộ phận của thế trận chiến tranh nhân dân trên mặt đất đối không, nhằm thực hiện phòng tránh, đánh trả và khắc phục hậu quả các hành động xâm nhập tiến công đường không của địch, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ Quốc, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng, tài sản của nhân dân.

**II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CÔNG TÁC PHÒNG KHÔNG NHÂN DÂN TRONG TÌNH HÌNH MỚI:**

**1. Xu hướng phát triển của tiến công hoả lực**

***a) Phát triển về vũ khí trang bị :***

Mang tính đa năng, tầm xa, tác chiến điện tử mạnh, tàng hình, hệ thống điều khiển hiện đại, độ chính xác cao, sức công phá mạnh và ngày càng hoàn thiện

***b) Phát triển về lực lượng :***

Theo hướng tinh gọn, đa năng, cơ động, hiệu quả, tính tổng thể cao, cơ cấu hợp lý, cân đối, bảo đảm cho mỗi thành phần, mỗi đơn vị đều có khả năng độc lập tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

***c) Phát triển về nghệ thuật tác chiến.***

- Do sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện vũ khí, trang bị và tổ chức lực lượng, tiến công hỏa lực đường không đã phát triển mang tính đột phá. Nó đã phát triển, trở thành một biện pháp tác chiến chiến lược, phương thức tiến hành chiến tranh mới cao hơn, nó là một kiểu chiến tranh mới - chiến tranh bằng tiến công hoả lực từ xa với các nguyên nhân sau:

+ Tiến công hoả lực đường không hiện nay có thể tiến công từ xã, ngoài phạm vi biên giới, vùng trời, vùng biển của một quốc gia, ngoài phạm vi sát thương của hỏa lực phòng không đối phương, không phải trực tiếp tiếp xúc với các lực lượng đánh trả nên tránh được thương vong về sinh lực, đây là vấn đề nhạy cảm đối với dư luận trong nước.

+ Tiến công hoả lực hiện nay không phụ thuộc nhiều vào không gian, thời gian tiến hành, tiến công có thể ban ngày, ban đêm, vào bất kì lúc nào, không phụ thuộc nhiều vào không gian và thời gian của mục tiêu định tiến công.

+ Tiến công hoả lực không cần đưa quân đi chiếm đất, nhưng áp đặt được mục đích chính trị, đạt được mục tiêu chiến lược lại hạn chế được dư luận trong và ngoài nước lên án.

**2. Phương thức phổ biến tiến hành tiến công hoả lực của địch**

***a)*** ***Tiến công từ xa “phi tiếp xúc”.***

***b) Đánh đêm bay thấp, sử dụng phương tiện tàng hình, tác chiến điện tử mạnh, đánh từng đợt lớn kết hợp đánh nhỏ lẻ liên tục ngày đêm***

Địch không chỉ tiến công từ xa, mà buộc phải đột kích vào các khu vực mục tiêu vì các nguyên nhân sau:

- Tiến công từ xã khó đánh được các mục tiêu di động, cơ động.

- Một số lớn mục tiêu, địch nắm không chắc các thông tin cần thiết để đặt chương trình cho tên lửa hành trình.

- Số lượng tên lửa hành trình có hạn, lại không thể đánh được tất cả các loại mục tiêu.

***c) Sử dụng vũ khí chính xác công nghệ cao đánh vào các mục tiêu trọng yếu***

- Chia đợt và các mục tiêu đánh:

+ Đợt 1: đánh các lực lượng phòng không, không quân, các trung tâm thông tin, viễn thông.

+ Đợt 2: đánh các sở chỉ huy, trung tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giao thông, chiến lược, trung tâm kinh tế, tiềm lực quốc phòng.

+ Đợt 3: đánh vào các mục tiêu quân sự như khu vực bố trí các tập đoàn quân chiến lược, chiến dịch, không loại trừ địch vào các trung tâm đông dân cư, đánh đòn tâm lí gây hoang mang, hoảng loạn, dao động sợ hãi trong nhân dân.

- Thủ đoạn hoạt động:

+ Tổ chức trinh sát nắm chắc các mục tiêu định tiến công và tình hình các mặt, nghi binh chiến lược, chiến dịch chiến thuật, tác chiến điện tử mạng, rộng rãi, sử dụng phương tiện tiến công tàng hình, đột nhập độ cao thấp, ban đêm để tạo bất ngờ, đặt biệt là đợt đầu tiên.

+ Sử dụng tổng hợp các loại phương tiện trang bị, vũ khí có tính năng tác dụng khác nhau, tiến công đồng thời từ nhiều hướng, nhiều độ cao, đánh vào nhiều mục tiêu cùng một lúc. Đánh ác liệt từng đợt lớn kết hợp với đánh nhỏ lẻ liên tục ngày đêm 24/24 giờ, đánh vào khu đông dân cư, vào lực lượng vũ trang gây tâm lí hoang mang, sợ chiến đấu lâu dài hi sinh gian khổ.

+ Sử dụng hệ thống chỉ huy, tình báo, thông tin hiện đại tổ chức điều hành, nắm chắc tình hình các mặt, phản ứng kịp thời, linh hoạt. Đặc biệt sử dụng máy bay trinh sát báo động sớm AWACS, E-2C, E-3A, E-8 cùng máy bay tiêm kích khống chế làm chủ bầu trời, khống chế hoạt động của không quân.

+ Kết hợp tiến công hoả lực với các hoạt động bạo loạn lật đổ, tình báo, ngoại giao, kinh tế...

Link câu hỏi kiểm tra: <https://forms.gle/YK97Eytxi6jun1Mv9>

(Link sẽ mở vào lúc 6h45 và đóng lúc 16h15 ngày 05/02/2021).